KINH TAÊNG NHAÁT A-HAØM

**QUYEÅN 40**

**Phaåm 44: CHÍN CHUÙNG SINH CÖ KINH SOÁ 11**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Coù chín nôi cö truù chuùng sinh2, laø nôi ôû cuûa chuùng sinh. Nhöõng gì laø chín?

Hoaëc coù chuùng sinh nhieàu thaân khaùc nhau vôùi nhieàu töôûng khaùc. Ñoù laø chæ cho trôøi vaø ngöôøi3. Hoaëc coù chuùng sinh coù nhieàu thaân, nhöng moät töôûng. Ñoù laø chæ trôøi Phaïm-ca-di xuaát hieän ñaàu tieân4. Hoaëc coù chuùng sinh coù moät thaân vôùi nhieàu töôûng. Ñoù laø trôøi Quang aâm5. Hoaëc coù chuùng sinh moät thaân vôùi moät töôûng. Ñoù laø trôøi Bieán tònh.6 Hoaëc coù chuùng sinh voâ löôïng khoâng. Ñoù laø trôøi Khoâng xöù7. Hoaëc coù chuùng sinh voâ löôïng thöùc. Ñoù laø trôøi Thöùc xöù8. Hoaëc coù chuùng sinh baát duïng xöù. Ñoù laø trôøi Baát duïng xöù9. Hoaëc coù chuùng sinh coù töôûng, khoâng töôûng. Ñoù laø trôøi Höõu töôûng voâ töôûng xöù10.

Teân goïi cuûa nhöõng choã ñöôïc sinh ra coù chín. Naøy Tyø-kheo, ñoù goïi laø chín nôi cö truù cuûa chuùng sinh. Caùc loaøi quaàn manh ñaõ töøng ôû, ñang ôû, seõ ôû. Cho neân Tyø-kheo, haõy tìm caàu phöông tieän thoaùt ly chín nôi naøy.

Caùc Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy nhö vaäy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nghöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

1. Paøli, A. ix. 24. Sattaøvaøsa.

2. Cöûu chuùng sinh cö xöù 九眾生居處. Cf. No 1(9): cöûu chuùng sinh cö 九眾生居. Taäp Dò Moân 19, tr. 446b14*:* Cöõu höõu tình cö 九有情居.

3. Taäp Dò: Ngöôøi vaø moät phaàn trôøi. Paøli: Manussaø ekacce ca devaøekacce ca vinipaøtikaø, loaøi ngöôøi, moät

phaàn chö Thieân, vaø chuùng sinh trong coõi döõ.

4. Taäp Dò: Chö Thieân treân Phaïm chuùng thieân trong thôøi kyø kieáp sô. Paøli: Devaø brahmakaøyikaø pathamaøbhinibbattaø.

5. Quang aâm thieân 光音天.Paøli: Devaø aøbhassaraø.

6. Bieán tònh thieân 遍淨天. Paøli: Devaø subhakiòhaø.

7. Khoâng xöù thieân 空處天. Haùn dòch naøy nhaûy soùt maát moät taàng thöù naêm. Taäp Dò, Höõu tình cö thöù naêm: Voâ töôûng höõu tình thieân 無想有情天, Paøli: Devaø asaóóasattaø; höõu tình cö thöù saùu, Khoâng voâ bieân xöù thieân 空無邊處天. Paøli: AØkaøsaønaócaøyatanuøpagaø.

8. Thöùc xöù thieân 識處天. Taäp Dò: Höõu tình cö thöù baûy, Thöùc voâ bieân xöù thieân 識無邊處天. Paøli:

Vióóaøòaócaøyatanuøpagaø.

9. Baát duïng xöù thieân 不 用 處 天 . Taäp Dò: Höõu tình cö thöù taùm, Voâ sôû höõu xöù thieân 無 所 有 處 天 . Paøli: AØkiócaóóaøyatanuøpagaø.

10. Höõu töôûng voâ töôûng xöù thieân 有想無想處天. Taäp Dò: Phi töôûng phi phi töôûng xöù thieân 非想非非想處天. Paøli: Nevasaóóaønaøsaóóaøyatanuøpagaø.

# M

**KINH SOÁ 2**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Ta seõ noùi veà chín ñöùc cuûa saån nguyeän11, caùc oâng haõy suy nghó kyõ, nay Ta seõ dieãn giaûi yù nghóa naøy.

Caùc Tyø-kheo vaâng lôøi Phaät giaùo giôùi. Phaät baûo caùc Tyø-kheo:

–Theá naøo laø chín ñöùc cuûa saån nguyeän? Tyø-kheo neân bieát, thí chuû ñaøn-vieät phaûi thaønh töïu ba phaùp; vaät ñöôïc thí cuõng phaûi thaønh töïu ba phaùp; ngöôøi nhaän vaät cuõng phaûi thaønh töïu ba phaùp.

Theá naøo laø thí chuû ñaøn-vieät kia phaûi thaønh töïu ba phaùp? Thí chuû ñaøn-vieät naøy thaønh töïu tín, thaønh töïu theä nguyeän, khoâng saùt sinh. Ñoù goïi laø thí chuû ñaøn-vieät thaønh töïu ba phaùp.

Theá naøo laø vaät ñöôïc thí cuõng phaûi thaønh töïu ba phaùp? Vaät ñöôïc thí naøy phaûi thaønh töïu saéc, thaønh töïu höông, thaønh töïu vò. Ñoù goïi laø vaät ñöôïc thí thaønh töïu ba phaùp.

Theá naøo laø ngöôøi nhaän vaät phaûi thaønh töïu ba phaùp? Ngöôøi nhaän vaät naøy thaønh töïu giôùi, thaønh töïu trí tueä, thaønh töïu Tam-muoäi. Ñoù goïi laø ngöôøi nhaän thí thaønh töïu ba phaùp.

Nhö vaäy, neáu söï ñaït-saån12 thaønh töïu chín phaùp naøy, seõ ñöôïc quaû baùo lôùn, ñeán choã cam loà dieät taän. Phaøm ai laø thí chuû muoán caàu phöôùc naøy haõy tìm caàu phöông tieän thaønh töïu chín phaùp naøy.

Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy nhö vaäy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 3**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Ñeå thaønh töïu chín phaùp. Nhöõng gì laø chín? Maët göôïng,13 chòu nhuïc, taâm tham, keo rít, taâm nieäm khoâng lìa boû, hay queân, ít nguû, che giaáu daâm daät14 vaø khoâng bieát ñeàn traû laø chín. Tyø-kheo, ñoù goïi laø thaønh töïu chín phaùp.

Tyø-kheo aùc cuõng thaønh töïu chín phaùp. Theá naøo laø chín? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo aùc laøm maët

11. Saån nguyeän 嚫願, treân kia dòch laø ñaït-saån 達嚫, Paøli: Dakkhinaø (Skt. Dakwiòaø), thí tuïng, baøi keä chuù nguyeän thí chuû sau khi nhaän cuùng döôøng.

12. Ñaït-saån, xem cht. treân.

13. Haùn: Cöôõng nhan 強顏, maët göôïng laøm vui.

14. AÅn naëc daâm daät 隱匿婬泆; coù baûn cheùp khoâng coù chöõ daâm. Ñoaïn döôùi cheùp laø daâm daät aån (coù baûn cheùp tónh) naëc 婬泆隱 / 靜匿.

göôïng, chòu nhuïc, taâm tham, keo rít, hay queân, ít nguû, daâm daät che giaáu15, khoâng bieát ñeàn traû, nieäm khoâng lìa boû. Ñoù laø chín.

Theá naøo laø Tyø-kheo aùc laøm maët göôïng? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo aùc, ñieàu khoâng ñaùng tìm caàu maø tìm caàu, traùi vôùi haïnh Sa-moân. Tyø-kheo nhö vaäy goïi laø maët göôïng.

Theá naøo laø Tyø-kheo aùc chòu nhuïc? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo aùc ôû choã caùc Tyø-kheo hieàn thieän maø töï khen ngôïi mình, huûy baùng ngöôøi khaùc. Tyø-kheo nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo aùc chòu nhuïc.

Theá naøo laø Tyø-kheo sinh taâm tham? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo thaáy taøi vaø vaät cuûa ngöôøi khaùc ñeàu sinh taâm tham. Ñoù goïi laø tham.

Theá naøo laø Tyø-kheo keo rít? ÔÛ ñaây Tyø-kheo ñöôïc y baùt khoâng cho ngöôøi duøng chung, thöôøng caát giaáu cho rieâng mình. Nhö vaäy goïi laø keo rít.

Theá naøo laø Tyø-kheo hay queân? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo aùc thöôøng hay ñeå rôi rôùt nhöõng lôøi hay, thieän; cuõng khoâng tö duy phöông tieän, laïi luaän baøn veà chuyeän quoác gia binh chieán. Nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo aùc thaønh töïu ñieàu hay queân naøy.

Theá naøo laø Tyø-kheo aùc ít nguû? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo aùc, nhöõng phaùp caàn tö duy maø khoâng tö duy. Nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo aùc ít nguû.

Theá naøo laø Tyø-kheo aùc che giaáu daâm daät? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo aùc che giaáu nhöõng vieäc laøm, khoâng noùi cho ngöôøi khaùc, nghó raèng: “Mong ngöôøi khaùc khoâng bieát nhöõng vieäc ta laøm16 cuûa ta.” Nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo che giaáu nhöõng vieäc laøm daâm daät.

Theá naøo laø Tyø-kheo aùc khoâng bieát ñeàn traû? ÔÛ ñaây Tyø-kheo aùc khoâng coù taâm cung kính, khoâng haàu haï sö tröôûng vaø toân kính nhöõng vò ñaùng quyù troïng. Tyø-kheo aùc nhö vaäy goïi laø khoâng bieát ñeàn traû.

Neáu Tyø-kheo aùc thaønh töïu chín phaùp naøy17, nhôù khoâng lìa boû thì troïn khoâng thaønh ñaïo quaû. Cho neân, Tyø-kheo, haõy suy nieäm xaû boû caùc phaùp aùc.

Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy nhö vaäy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 4**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Chim khoång töôùc thaønh töïu chín phaùp. Nhöõng gì laø chín? ÔÛ ñaây, chim khoång töôùc hình daùng xinh ñeïp, tieáng keâu trong suoát, böôùc khoan thai, ñi ñuùng luùc, aên uoáng ñieàu ñoä, thöôøng nghó bieát ñuû, nieäm khoâng phaân taùn, ít nguû nghæ, laïi cuõng ít ham muoán, bieát ñeàn traû. Naøy Tyø-kheo, ñoù goïi laø chim khoång töôùc thaønh töïu chín phaùp.

Tyø-kheo hieàn thieän cuõng thaønh töïu chín phaùp. Theá naøo laø chín? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo hieàn thieän töôùng maïo xinh ñeïp, tieáng noùi trong suoát, böôùc khoan thai, haønh ñuùng luùc, aên uoáng coù ñieàu ñoä, thöôøng nghó bieát ñuû, nieäm khoâng phaân taùn, ít nguû nghæ, ít ham

15. Xem cht. treân.

16. Nguyeân Haùn: Haønh daâm 行婬. Toáng-Nguyeân-Minh: Sôû haønh 所行. Baûn khaùc cheùp khoâng coù chöõ daâm.

17. Phaàn treân chæ giaûi thích taùm phaùp, thieáu “nieäm khoâng lìa boû 念不捨離 ”.

muoán, bieát ñeàn traû.

Sao goïi laø Tyø-kheo hieàn thieän töôùng maïo xinh ñeïp? Tyø-kheo kia ra, vaøo, lui, tôùi, ñi, ñöùng thích hôïp, troïn khoâng maát tö caùch. Nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo hieàn thieän töôùng maïo ñoan chaùnh.

Sao goïi laø Tyø-kheo tieáng noùi trong suoát? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo kheùo phaân bieät nghóa lyù, troïn khoâng laãn loän. Nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo tieáng noùi trong suoát.

Sao goïi laø Tyø-kheo böôùc khoan thai? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo bieát ñuùng thôøi maø ñi, khoâng ñeå maát thöù lôùp; laïi bieát khi ñaùng tuïng thì bieát tuïng; khi ñaùng taäp thì bieát taäp; khi ñaùng im laëng thì bieát im laëng; khi neân daäy thì bieát daäy. Nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo böôùc khoan thai.

Sao goïi laø Tyø-kheo haønh ñuùng luùc? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo khi neân ñi thì ñi, khi neân ñöùng thì ñöùng, tuøy thôøi nghe phaùp. Nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo haønh ñuùng luùc.

Sao goïi laø Tyø-kheo aên uoáng ñieàu ñoä? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo ñöôïc thöùc aên dö coøn laïi, phaân chia cho ngöôøi, khoâng tieác nhöõng caùi mình coù. Nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo aên uoáng ñieàu ñoä.

Sao goïi laø Tyø-kheo ít nguû nghæ? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo vaøo ñaàu ñeâm taäp tænh thöùc, taäp ba möôi baûy phaåm ñaïo khoâng ñeå rôi rôùt, haèng laøm thanh tònh yù baèng kinh haønh, khi naèm, khi tænh thöùc; laïi vaøo giöõa ñeâm tö duy phaùp saâu xa, ñeán luùc cuoái ñeâm naèm nghieâng hoâng phaûi saùt ñaát, hai chaân xeáp leân nhau, tö duy veà töôûng aùnh saùng, roài ñöùng leân kinh haønh maø laøm thanh tònh yù. Nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo ít nguû nghæ.

Sao goïi laø Tyø-kheo ít ham muoán, bieát ñeàn traû ? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo thôø phuïng tam toân, vaâng kính sö tröôûng. Nhö vaäy goïi laø Tyø-kheo ít ham muoán, bieát ñeàn traû. Nhö vaäy laø Tyø- kheo hieàn thieän thaønh töïu chín phaùp, caùc oâng haõy nieäm töôûng phuïng haønh.

Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy nhö vaäy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 518**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Ngöôøi nöõ thaønh töïu chín phaùp ñeå troùi buoäc ngöôøi nam. Nhöõng gì laø chín? Ca, muùa, kòch19, nhaïc, cöôøi, khoùc, trau chuoát nghi dung20, huyeãn thuaät meâ hoaëc21, nhan saéc theå hình22. Trong taát caû hình thöùc aáy, chæ coù xuùc23 troùi ngöôøi chaët nhaát, gaáp traêm ngaøn laàn, khoâng coù gì ñeå so saùnh.

ÔÛ ñaây Ta thaáy yù nghóa naøy, xuùc\* troùi ngöôøi chaët nhaát khoâng cho ra thoaùt khoûi; ñoù laø soïi daây buoäc chaët ngöôøi nam vaøo ngöôøi nöõ. Cho neân, Tyø-kheo, haõy nieäm töôûng xaû boû chín phaùp naøy.

18. Paøli, A.viii. 17 Bandha. Baûn Haùn, No 26(106), kinh Töôûng.

19. Nguyeân Haùn: Kyõ 伎, trong ñònh cuù ca vuõ kyõ 歌舞伎, chæ chung caùc loaïi ca kòch (Paøli: Naôa).

20. Nguyeân Haùn: Thöôøng caàu phöông nghi 常求方宜.

21. Nguyeân Haùn: Töï dó huyeãn thuaät 自以幻術.

22. Paøli, ibid., taùm hình thöùc ngöôøi nöõ troùi buoäc ngöôøi nam: Ruòòena: Khoùc, hasitena: Cöôøi, bhaòitena: Troø

chuyeän, aøkappena: Phuïc söùc, vanabhaígena: Hoa quaû, gandhena: Höông, rasena: Vò, phassena: Xuùc.

23. Nguyeân Haùn: Caùnh laïc 更樂.

Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy nhö vaäy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 624**

kheo.

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû Öu-ca-la25, trong vöôøn Truùc26, cuøng ñaïi chuùng naêm traêm Tyø-

Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Nay Ta seõ noùi phaùp vi dieäu cho caùc oâng, phaàn ñaàu thieän, phaàn giöõa thieän, phaàn

cuoái thieän, nghóa lyù saâu nhieäm, tu haønh phaïm haïnh thanh tònh. Kinh naøy goïi laø: “Goác cuûa taát caû caùc phaùp.”27 Caùc oâng neân suy nghó kyõ.

Caùc Tyø-kheo thöa:

–Thöa vaâng, Theá Toân!

Caùc Tyø-kheo vaâng lôøi Phaät daïy. Phaät baûo:

–Theá laø goác cuûa taát caû caùc phaùp? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo, ngöôøi phaøm phu khoâng gaëp lôøi daïy cuûa Hieàn thaùnh, cuõng khoâng gìn giöõ lôøi daïy cuûa Nhö Lai, khoâng gaàn guõi Thieän tri thöùc, khoâng chòu nghe lôøi daïy cuûa Thieän tri thöùc. Chuùng quaùn saùt ñaát naøy maø bieát nhö thaät raèng: “Ñaây laø ñaát; nhö thaät laø ñaát.”28 Cuõng vaäy, ñaây laø nöôùc, laø löûa, laø gioù. Boán thöù naøy hôïp laïi thaønh con ngöôøi.29 Ñoù laø söï vui thích cuûa ngöôøi ngu.30 Hoaëc trôøi töï bieát laø trôøi, thích ôû coõi trôøi.31 Phaïm thieân töï bieát laø Phaïm thieân. Ñaïi Phaïm thieân töï bieát laø Ñaïi Phaïm thieân, khoâng ai vöôït qua. Trôøi Quang aâm trôû laïi töï bieát do trôøi Quang aâm ñeán. Trôøi Bieán tònh töï bieát laø trôøi Bieán tònh. Trôøi Quaû thaät töï bieát laø trôøi Quaû thaät maø khoâng laàm laãn. Trôøi A-tyø-da-ñaø töï bieát laø trôøi A-tyø-da-ñaø. Trôøi Khoâng xöù töï bieát laø trôøi Khoâng xöù. Trôøi Thöùc xöù töï bieát laø trôøi Thöùc xöù. Trôøi Baát duïng xöù töï bieát laø trôøi Baát duïng xöù. Trôøi Höõu töôûng voâ töôûng xöù töï bieát laø trôøi Höõu töôûng Voâ töôûng xöù.

Thaáy, töï bieát laø thaáy; nghe, töï bieát laø nghe; muoán, töï bieát laø muoán; trí, töï bieát laø trí;32 moät loaïi töï bieát laø moät loaïi; nhieàu loaïi töï bieát laø nhieàu loaïi;33 thaûy ñaày ñuû töï bieát laø thaûy ñaày ñuû; Nieát-baøn töï bieát laø Nieát-baøn, ôû trong ñoù maø töï vui thích. Vì sao? Vì chaúng phaûi laø nhöõng lôøi noùi cuûa ngöôøi trí.34

24. Tham chieáu Paøli, Muølapariyaøya, M. i. 1.

25. Öu-ca-la 優迦羅. Paøli: Ukkatthaø, moät thò traán thuoäc Kosala, gaàn Himalaya.

26. Paøli: Subhagavane saølaraøjamuøle, trong röøng Subhaga, döôùi goác caây Sa-la vöông.

27. Paøli: Sabbadhammamuølapariyaøyaö, phaùp moân caên baûn cuûa taát caû caùc phaùp.

28. Paøli: Pathaviö pathavito saójaønaøti; pathaviö pathavito saóóatvaø pathaviö maóóati, ôû ñaát maø coù aán töôïng laø ñaát, tö duy laø ñaát.

29. Paøli: Pathaviö maóóati, pathaviyaø maóóati, pathavito maóóati, pathaviö meti maóóati, noù tö duy ñaát, tö

duy veà ñaát, tö duy töø ñaát, nghó raèng “Ñaát laø cuûa ta.” No 26(106): “Nôi ñaát töôûng laø ñaát, (nghó raèng), ñaát laø Thaàn (ngaõ), ñaát laø sôû höõu cuûa Thaàn (ngaõ)…”

30. Paøli: Pathaviö abhinandati, ngöôøi aáy hoan hyû ñaát.

31. Trong baûn cheùp dö chöõ Thieân. Caâu Haùn dòch naøy toái nghóa. Tham chieáu Paøli: Deve devato saójaønaøti, ñoái vôùi chö Thieân, noù coù aán töôïng (töôûng) chö Thieân.” Nghóa caùc ñoaïn sau, chuaån theo ñaây.

32. Haùn: Kieán 見 … vaên 聞 … duïc 欲 .. trí 智 ; chính xaùc neân nhieãu laø kieán, vaên giaùc, tri; xem ñoaïn döôùi. Paøli: Ditthaö, caùi ñöôïc thaáy; sutaö, caùi ñöôïc nghe; mutaö, caùi ñöôïc tri giaùc; vióóaøta, caùi ñöôïc nhaän thöùc

(giaùc quan).

33. Haùn: Nhaát loaïi 一類, nhöôïc can loaïi 若干類. Paøli: Ekattaö, ñoàng nhaát, vaø naønattaö, ña thuø tính.

34. Paøli: aparióóaøtaö tassaø’tivadaømi, “Ta noùi, ngöôøi aáy khoâng bieán tri veà (nhöõng) caùi ñoù.”

Thaùnh ñeä töû ñeán gaëp baäc Thaùnh, vaâng thoï phaùp ngöôøi, haàu haï Thieän tri thöùc, thöôøng thaân caän Thieän tri thöùc,35 quaùn saùt ñaát, thaûy ñeàu bieát roõ raøng töø ñaâu ñeán, cuõng khoâng ñaém tröôùc vaøo ñaát, khoâng coù taâm nhieãm oâ. Nöôùc, löûa, gioù, cuõng nhö vaäy. Ngöôøi, Trôøi, Phaïm vöông, Quang aâm, Bieán tònh, Quaû thaät, trôøi A-tyø-da-ñaø, Khoâng xöù, Thöùc xöù, Baát duïng xöù, Höõu töôûng voâ töôûng xöù; thaáy, nghe, nhôù, bieát; moät loaïi, nhieàu loaïi, cho ñeán ñoái Nieát-baøn cuõng khoâng ñaém ôû Nieát-baøn, khoâng khôûi töôûng Nieát-baøn. Vì sao? Vì taát caû ñeàu do kheùo phaân bieät kheùo quaùn saùt.

Neáu Tyø-kheo kia laø A-la-haùn laäu taän, vieäc caàn laøm ñaõ xong, ñaõ ñaët gaùnh naëng xuoáng, ñaõ döùt saïch nguoàn goác sinh töû, bình ñaúng giaûi thoaùt36. Vò aáy coù theå phaân bieät ñaát, thaáy khoâng khôûi töôûng ñaém ñaát. Ngöôøi, Trôøi, Phaïm vöông cho ñeán Höõu töôûng voâ töôûng xöù, cuõng vaäy; cho ñeán ñoái Nieát-baøn, cuõng khoâng ñaém Nieát-baøn, khoâng khôûi töôûng Nieát-baøn. Vì sao? Vì ñeàu do ñaõ dieät tröø daâm, noä, si maø ñöôïc nhö vaäy.

Tyø-kheo neân bieát, Nhö Lai, Chí Chaân Ñaúng Chaùnh Giaùc, ñoái vôùi ñaát kheùo hay phaân bieät, cuõng khoâng ñaém tröôùc nôi ñaát, khoâng khôûi töôûng veà ñaát. Vì sao? Vì do phaù ñöôïc löôùi aùi maø ñöôïc nhö vaäy. Nhaân höõu maø coù sinh, nhaân sinh maø coù laõo, töû, thaûy ñeàu tröø heát.37 Cho neân Nhö Lai thaønh Voâ Thöôïng Chaùnh Giaùc.

Khi Ñöùc Phaät noùi nhöõng lôøi naøy, caùc Tyø-kheo khoâng laõnh thoï nhöõng lôøi daïy naøy38. Vì sao? Vì do ma Ba-tuaàn laøm beá taéc taâm yù.

Kinh naøy goïi laø: “Goác reã cuûa taát caû caùc phaùp.” Nay Ta noùi ñaày ñuû. Nhöõng ñieàu maø chö Phaät Theá Toân caàn laøm, nay Ta ñaõ laøm ñaày ñuû. Caùc oâng haõy nghó töôûng ôû nôi nhaøn tónh, döôùi boùng caây, chaùnh yù ngoài thieàn, tö duy dieäu nghóa. Nay khoâng laøm, sau hoái voâ ích. Ñaây laø nhöõng lôøi giaùo giôùi cuûa Ta.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 7**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû Ca-lan-ñaø, trong vöôøn truùc, thaønh La-duyeät cuøng ñaïi chuùng naêm traêm Tyø-kheo.

Baáy giôø, trong thaønh La-duyeät coù moät Tyø-kheo mang troïng beänh, raát khoán khoå, naèm ñaïi tieåu tieän, khoâng theå töï ñöùng daäy, cuõng chaúng coù Tyø-kheo naøo ñeán chaêm soùc. Ngaøy ñeâm oâng xöng danh hieäu Phaät: “Sao ta khoâng ñöôïc Theá Toân thöông töôûng ñeán?

Luùc aáy Nhö Lai baèng Thieân nhó nghe Tyø-kheo kia ñang than oaùn keâu la, höôùng veà Nhö Lai. Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Ta vôùi caùc oâng cuøng ñi xem xeùt caùc phoøng, thaêm vieáng caùc truù xöù. Caùc Tyø-kheo thöa:

35. Paøli: Yopi so, bhikkhave, bhikkhu sekkho appattamaønaso anuttaraö yogakkhemaö patthayamaøno viharati, Tyø-kheo thuoäc baäc Höõu hoïc, taâm chöa chöùng ñaéc, ñang tìm caàu söï an oån toái thöôïng.

36. Haùn: Bình ñaúng giaûi thoaùt 平等解脫. Paøli: Sammadaóóaø vimutto, baèng chaùnh trí maø giaûi thoaùt, chaùnh trí.

37. Paøli: Nandì dukkhassa muølan’ti– iti viditvaø‘bhavaø jaøti bhuøtassa jaraømaraòan’ti, vì bieát raèng, hyû aùi laø goác

reã cuûa khoå; do höõu coù sinh; vaø coù giaø, cheát ñoái vôùi sinh vaät.

38. Paøli: Na te bhikkhuø… abhinandunti, caùc Tyø-kheo *khoâng* hoan hyû. No 26(106): Caùc Tyø-kheo hoan hyû.

–Thöa vaâng, Theá Toân!

Theá Toân cuøng vôùi caùc Taêng Tyø-kheo vaây quanh laàn löôït ñi qua caùc phoøng. Khi aáy Tyø-kheo beänh töø xa trong thaáy Theá Toân ñeán, lieàn töø choã ngoài muoán ñöùng daäy, maø khoâng theå cöû ñoäng ñöôïc. Theá Toân ñeán choã Tyø-kheo, baûo raèng:

–Thoâi, ñöôïc roài, Tyø-kheo! Chôù cöû ñoäng. Ta ñaõ coù choã ngoài doïn saün ñeå ngoài.

Luùc aáy Tyø-sa-moân Thieân vöông bieát yù nghó cuûa Nhö Lai, bieán maát khoûi theá giôùi Daõ maõ, hieän ñeán choã Phaät, ñaûnh leã saùt chaân roài ñöùng sang moät beân.

Thích Ñeà-hoaøn Nhaân bieát yù nghó trong taâm Nhö Lai, lieàn ñi ñeán choã Phaät.

Phaïm Thieân vöông cuõng bieát yù nghó trong taâm Nhö Lai, beøn bieán maát khoûi Phaïm thieân, hieän ñeán choã Phaät, ñaûnh leã saùt chaân Phaät, ngoài qua moät beân.

Töù Thieân vöông cuõng bieát yù nghó trong taâm Nhö Lai, ñi ñeán choã Phaät, ñaûnh leã saùt chaân, ñöùng qua moät beân.

Baáy giôø, Phaät baûo Tyø-kheo beänh:

–Beänh khoå cuûa oâng nay coù giaûm, khoâng taêng theâm chaêng? Tyø-kheo thöa:

–Beänh khoå cuûa ñeä töû coù taêng chöù khoâng giaûm, raát ít coù ai ñeå nhôø caäy. Phaät baûo Tyø-kheo:

–Ngöôøi chaêm soùc beänh hieän ôû ñaâu? Ngöôøi naøo ñeán chaêm soùc beänh? Tyø-kheo baïch Phaät:

–Con maéc beänh naøy, nhöng khoâng ngöôøi chaêm soùc. Phaät baûo Tyø-kheo:

–Tröôùc kia, khi oâng chöa beänh, coù ñeán hoûi thaêm hoûi ngöôøi beänh khoâng? Tyø-kheo baïch Phaät:

–Con khoâng heà ñeán thaêm hoûi nhöõng ngöôøi beänh. Phaät baûo Tyø-kheo:

–OÂng ôû khoâng ñöôïc ñieàu ích lôïi ôû trong chaùnh phaùp. Vì sao? Taát caû do khoâng ñeán thaêm hoûi beänh. Nay Tyø-kheo, oâng chôù lo sôï, Ta seõ töï mình caáp döôõng oâng, khoâng ñeå thieáu thoán. Nhö Ta nay, treân trôøi vaø giöõa ngöôøi, ñi moät mình khoâng baïn löùa, nhöng vaãn coù theå chaêm soùc taát caû beänh nhaân; cöùu giuùp nhöõng ai khoâng coù ngöôøi cöùu giuùp; laøm con maét cho nhöõng ai muø toái; cöùu chöõa nhöõng ai taät beänh.

Roài Theá Toân töï mình doïn caùc thöù baát tònh, laïi traûi toïa cuï cho. Luùc aáy Tyø-sa-moân Thieân vöông cuøng Thích Ñeà-hoaøn Nhaân baïch Phaät:

–Chuùng con seõ töï mình chaêm soùc Tyø-kheo beänh naøy. Nhö Lai chôù laïi nhoïc söùc. Phaät baûo chö Thieân:

–Caùc oâng, thoâi ñi ñöôïc roài, Nhö Lai seõ töï bieát thôøi. Nhö Ta nhôù laïi, thuôû xöa khi chöa thaønh Phaät ñaïo, ñang tu haïnh Boà-taùt, ñaõ töøng xaû boû maïng caên cho moät com chim boà caâu, huoáng chi ngaøy nay ñaõ thaønh Phaät ñaïo maø boû Tyø-kheo naøy sao? Quyeát khoâng coù vieäc naøy. Laïi nöõa, tröôùc kia Thích Ñeà-hoaøn Nhaân khoâng chaêm soùc Tyø-kheo beänh naøy; Tyø-sa- moân Thieân vöông, Chuû hoä theá, cuõng khoâng chaêm soùc.

Khi aáy, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân cuøng Tyø-sa-moân Thieân vöông ñeàu im laëng khoâng ñaùp.

Baáy giôø, Nhö Lai töï tay caàm choåi queùt doïn ñaát dô, roài traûi baøy toïa cuï, laïi giaët giuõ ba phaùp y cho oâng, naâng ñôõ Tyø-kheo beänh cho ngoài vaøo trong nöôùc saïch maø taém goäi. Chö Thieân ôû treân duøng nöôùc thôm röôùi xuoáng.

Theá Toân sau khi ñaõ taém goäi cho Tyø-kheo roài, dìu ngoài laïi leân giöôøng, töï tay trao thöùc aên. Khi Theá Toân thaáy Tyø-kheo aên xong, beøn röûa baùt vaø baûo Tyø-kheo kia:

–Nay oâng neân xaû beänh ba ñôøi. Vì sao? Tyø-kheo neân bieát, sinh coù söï nguy khoán laø ôû trong baøo thai. Sinh thì coù giaø. Phaøm ngöôøi giaø, hình suy khí caïn. Nhaân giaø coù beänh. Phaøm ngöôøi beänh, ngoài naèm reân ræ, boán traêm leû boán thöù beänh ñeàu ñeán cuøng luùc. Nhaân beänh coù cheát. Phaøm ngöôøi cheát, thaàn vaø xaùc phaân ly, nhaém theo ñöôøng laønh döõ. Neáu ai toäi nhieàu seõ vaøo ñòa nguïc, nuùi ñao röøng kieám, xe löûa, loø than, aên uoáng ñoàng soâi. Hoaëc laøm suùc sinh, bò ngöôøi sai söû, aên toaøn rôm coû, chòu khoå voâ cuøng. Laïi ôû trong voâ soá kieáp khoâng theå tính ñeám laøm thaân ngaï quyû, thaân daøi möôøi do-tuaàn, coå nhoû nhö caây kim, laïi bò nöôùc ñoàng soâi roùt vaøo mieäng. Traûi qua voâ soá kieáp, môùi ñöôïc laøm thaân ngöôøi, laïi bò ñaùnh ñaäp, tra khaûo, khoâng theå keå heát. Laïi ñöôïc sinh leân trôøi ôû trong voâ soá kieáp, cuõng traûi qua aân aùi, hoäi hoïp, laïi gaëp aân aùi bieät ly, tham duïc khoâng chaùn ñuû. Khi ñöôïc ñaïo Hieàn thaùnh, baây giôø môùi lìa khoå.

Coù chín haïng ngöôøi lìa ñöôïc khoå hoaïn. Nhöõng gì laø chín? Höôùng A-la-haùn, ñaéc A-la- haùn; höôùng A-na-haøm, ñaéc A-na-haøm; höôùng Tö-ñaø-haøm, ñaéc Tö-ñaø-haøm; höôùng Tu-ñaø- hoaøn, ñaéc Tu-ñaø-hoaøn vaø ngöôøi chuûng taùnh39 laø chín.

Naøy Tyø-kheo, Nhö Lai xuaát hieän theá gian ñöôïc noùi laø raát khoù gaëp, thaân ngöôøi khoù ñöôïc, sinh nhaèm trung boä cuõng khoù ñöôïc, gaëp gôõ Thieän tri thöùc cuõng vaäy. Nghe phaùp ñöôïc giaûng thuyeát cuõng raát khoù. Phaùp phaùp töông sinh, thaät laâu môùi coù moät laàn.

Tyø-kheo neân bieát, nay Nhö Lai xuaát hieän ôû theá gian, oâng ñöôïc nghe chaùnh phaùp, caùc caên khoâng thieáu ñeå coù theå nghe chaùnh phaùp kia, maø nay khoâng aân caàn, sau naøy hoái khoâng kòp. Ñaây laø nhöõng lôøi giaùo giôùi cuûa Ta.

Baáy giôø, Tyø-kheo beänh kia sau khi nghe Nhö Lai daïy, ñöôïc nhìn roõ toân nhan, lieàn ngay treân choã ngoài maø ñöôïc ba minh, döùt saïch caùc laäu, taâm giaûi thoaùt.40 Phaät baûo Tyø-kheo:

–OÂng ñaõ hieåu roõ nguoàn goác cuûa beänh roài chöa? Tyø-kheo baïch Phaät:

–Con ñaõ hieåu roõ caên nguyeân beänh. Xa lìa sinh, giaø, beänh, cheát naøy ñeàu laø nhôø thaàn löïc cuûa Nhö Lai gia bò, nhôø boán Ñaúng taâm bao truøm khaép taát caû, khoâng löôøng, khoâng giôùi haïn, khoâng theå keå heát. Thaân, khaåu, yù trong saïch.

Ñöùc Theá Toân sau khi thuyeát phaùp ñaày ñuû roài, lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy maø ñi. Baáy giôø Theá Toân baûo Toân giaû A-nan:

–OÂng haõy ñaùnh kieàn chuøy, goïi caùc Tyø-kheo coù maët taïi thaønh La-duyeät taäp trung taát caû taïi giaûng ñöôøng Phoå hoäi.

A-nan vaâng lôøi Phaät daïy, hoïp caùc Tyø-kheo taïi giaûng ñöôøng Phoå hoäi, roài ñeán tröôùc Phaät baïch raèng:

–Caùc Tyø-kheo ñaõ hoïp. Cuùi xin Theá Toân bieát thôøi.

Theá Toân ñi ñeán choã giaûng ñöôøng, ngoài leân choã ñaõ doïn saün. Baáy giôø Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Caùc oâng xuaát gia hoïc ñaïo vì sôï quoác vöông, giaëc cöôùp chaêng? Hay laø, Tyø-kheo, do bôûi tín taâm kieân coá maø tu phaïm haïnh voâ thöôïng, muoán ñöôïc xaû ly sinh, giaø, beänh, cheát, öu bi, khoå naõo vaø cuõng muoán döùt lìa möôøi hai söï loâi keùo41?

Caùc Tyø-kheo thöa:

–Thaät nhö vaäy, Theá Toân. Phaät baûo caùc Tyø-kheo:

–Vì muïc ñích maø caùc oâng xuaát gia hoïc ñaïo, cuøng moät thaày, hoøa hôïp nhö nöôùc vôùi

39. Chuûng taùnh nhaân 種性人, ñoaïn döôùi: Höôùng chuûng taùnh nhaân 向種性人, thaáp döôùi höôùng Tu-ñaø-hoaøn.

40. Nguyeân Haùn: YÙ giaûi 意解.

41. Haùn: Thaäp nhò khieân lieân 十二牽連.

söõa, nhöng laïi khoâng chaêm soùc laãn nhau. Töø nay veà sau haõy chaêm soùc laãn nhau. Neáu Tyø- kheo beänh naøo khoâng coù ñeä töû, trong chuùng haõy cöû ngöôøi theo thöù töï chaêm soùc ngöôøi beänh. Vì sao? Ngoaøi ñaây ra, Ta khoâng thaáy nôi naøo maø söï boá thí coù phöôùc hôn chaêm soùc ngöôøi beänh. Chaêm soùc ngöôøi beänh cuõng nhö chaêm soùc Ta khoâng khaùc vaäy.

Roài Theá Toân beøn noùi keä naøy:

*Neáu coù cuùng döôøng Ta Cuøng chö Phaät quaù khöù Phöôùc ñöùc thí cho Ta*

*Nhö nuoâi beänh khoâng khaùc.*

Theá Toân sau khi daïy nhöõng lôøi naøy xong, baûo A-nan:

–Töø nay veà sau, caùc Tyø-kheo haõy neân chaêm soùc laãn nhau. Neáu coù Tyø-kheo naøo bieát maø khoâng laøm seõ caên cöù vaøo phaùp luaät maø xöû trò. Ñaây laø nhöõng lôøi giaùo giôùi cuûa Ta.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 942**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Coù chín haïng ngöôøi ñaùng kính, ñaùng quyù, cuùng döôøng hoï thì ñöôïc phöôùc. Nhöõng gì laø chín? Höôùng A-la-haùn, ñaéc A-la-haùn; höôùng A-na-haøm, ñaéc A-na-haøm; höôùng Tö-ñaø- haøm, ñaéc Tö-ñaø-haøm; höôùng Tu-ñaø-hoaøn, ñaéc Tu-ñaø-hoaøn vaø ngöôøi höôùng chuûng taùnh 43 laø thöù chín.

Naøy caùc Tyø-kheo, ñoù goïi laø chín haïng ngöôøi maø ai cuùng döôøng ñeán seõ ñöôïc phöôùc, troïn khoâng maûy may giaûm thieåu.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 9**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû Ca-lan-ñaø, trong vöôøn Truùc, thaønh La-duyeät, cuøng ñaïi chuùng naêm traêm Tyø-kheo.

Baáy giôø, Vöông töû Vuõ-hoâ44 ñeán choã Theá Toân, ñaûnh leã saùt chaân, ngoài qua moät beân.

Luùc aáy vöông töû Maõn-hoâ baïch Theá Toân:

42. Paøli, A. ix. 10. Ahyneyya.

43. Haùn: (höôùng) Chuûng taùnh nhaân 向 種 性 人 . Paøli: Gotrabhuøm giai ñoaïn chuyeån chuûng taùnh, töông ñöông vôùi phaøm phu (puthujjana, A. ix. 9), töø phaøm phu böôùc vaøo Thaùnh ñaïo; giai ñoaïn hieän quaùn Thaùnh ñeá,

ñuû naêng löïc ñeå thaønh baäc Höõu hoïc, trong saùt-na voâ giaùn seõ trôû thaønh vò höôùng Tu-ñaø-hoaøn. (Sôù giaûi Paøli: sotaøpattimaggassa anantarapaccayena sikhaøpattabalavavipassanaøcittena samannaøgato).

44. Nguyeân Haùn aâm: Maõn-hoâ 滿呼. Haùn cheùp nhaàm, caàn söûa laïi. Paøli töông ñöông: Uposatha(-kumuøra),

chuyeän keå trong Jaøtaka iv. 133. Xem kinh soá 4, phaåm 50.

–Con töøng nghe, Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc45 cuøng Phaïm chí Loâ-ca-dieân46 luaän bieän vôùi nhau, nhöng Tyø-kheo naøy khoâng traû lôøi ñöôïc. Con cuõng töøng nghe, trong chuùng ñeä töû Nhö Lai, ngöôøi coù caùc caên aùm ñoän, khoâng coù tueä saùng, khoâng ai hôn Tyø-kheo naøy.

Trong haøng Öu-baø-taéc Nhö Lai ôû taïi gia, ngöôøi Cuø-ñaøm hoï Thích trong thaønh Ca-tyø- la-veä coù caùc caên aùm ñoän, tình yù beá taéc.

Phaät baûo Vöông töû:

–Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc coù söùc thaàn tuùc, ñöôïc phaùp thöôïng nhaân, khoâng hoïc taäp theo loái ñaøm luaän cuûa theá gian. Hôn nöõa, vöông töû neân bieát, Tyø-kheo naøy coù ñöôïc dieäu nghóa.

Vöông töû Maõn-hoâ baïch Theá Toân:

–Tuy Phaät coù noùi nhö vaäy, nhöng trong yù con vaãn coù suy nghó naøy: “Sao coù thaàn löïc lôùn maø khoâng theå bieänn luaän vôùi ngoaïi ñaïo dò hoïc?” Nay con thænh Phaät cuøng Taêng Tyø- kheo, chæ tröø moät ngöôøi Chu-lôïi-baøn-ñaëc.

Theá Toân im laëng nhaän lôøi thænh. Sau khi thaáy Theá Toân ñaõ nhaän lôøi thænh roài, vöông töû lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy, ñaûnh leã saùt chaân Theá Toân, nhieãu quanh ba voøng roài lui ñi. Lieàn ñeâm ñoù, oâng söûa soaïn caùc thöù ñoà aên thöùc uoáng ngon ngoït, traûi toïa cuï toát. Sau ñoù, ñeán trình ñaõ ñuùng giôø.

Baáy giôø, Theá Toân ñöa baùt cho Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc giöõ ôû laïi sau, roài daãn caùc Tyø-kheo vaây quanh tröôùc sau vaøo thaønh La-duyeät, ñeán choã vöông töû kia, moïi ngöôøi theo thöù lôùp maø ngoài. Baáy giôø, vöông töû baïch Theá Toân:

–Cuùi xin Nhö Lai trao baùt cho con. Con seõ töï tay daâng thöùc aên cho Nhö Lai. Phaät baûo vöông töû:

–Baùt ôû choã Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc, khoâng mang ñeán ñaây. Vöông töû baïch Phaät:

–Cuùi xin Theá Toân sai moät Tyø-kheo ñeán laáy baùt laïi. Phaät baûo Vöông töû:

–OÂng haõy töï mình ñeán ñoù laáy baùt cuûa Nhö Lai mang laïi ñaây.

Baáy giôø Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc hoùa laøm naêm traêm caây hoa. Döôùi moãi caây ñeàu coù Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc ngoài. Vöông töû sau khi nghe Phaät daïy beàn ñi laáy baùt. Töø xa nhìn thaáy döôùi naêm traêm caây ñeàu coù Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc ñang ngoài thieàn, coät nieäm ôû tröôùc khoâng bò phaân taùn, ôû döôùi boùng caây. Thaáy vaäy, oâng suy nghó: “Ngöôøi naøo laø Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc?” Roài vöông töû Maõn-hoâ trôû laïi choã Theá Toân, baïch Phaät:

–Con ñeán trong vöôøn kia, thaáy toaøn laø Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc, khoâng bieát ngöôøi naøo laø Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc.

Phaät baûo Vöông töû:

–OÂng haõy quay trôû laïi khu vöôøn, ñöùng chính giöõa maø buùng ngoùn tay, noùi nhö vaày: Vò naøo thaät söï laø Tyø-kheo Chaâu-lôïi-baøn-ñaëc, xin rôøi choã ngoài ñöùng daäy.

Vöông töû Maõn-hoâ vaâng lôøi daïy, trôû laïi khu vöôøn, ñöùng ôû giöõa vöôøn maø noùi nhö vaày: “Vò naøo thaät söï laø Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc, xin ngaøi lieàn töø choã ngoài ñöùng leân.” Vöông töû noùi lôøi naøy xong, töùc thì naêm traêm Tyø-kheo bieán hoùa kia töï nhieân bieán maát, chæ coøn laïi moät Tyø-kheo Chaâu-lôïi-baøn-ñaëc.

Vöông töû Maõn-hoâ cuøng Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc ñeán choã Theá Toân, ñaûnh leã saùt

45. Chu-lôïi Baøn-ñaëc 朱利槃特. Xem kinh soá 12, phaåm 12. Paøli: Cuøôapanthaka.

46. Loâ-ca-dieân 盧迦延. Paøli, chöa roõ.

chaân, ñöùng qua moät beân. Baáy giôø Vöông töû Maõn-hoâ baïch Phaät:

–Cuùi xin Theá Toân, con nay xin saùm hoái, töï traùch mình khoâng tin nhöõng lôøi daïy cuûa Nhö Lai. Tyø-kheo naøy thaät coù thaàn tuùc, coù oai löïc lôùn.

Phaät baûo Vöông töû:

–Ta nhaän lôøi oâng saùm hoái. Nhöõng gì Nhö Lai noùi, khoâng coù hai lôøi. Laïi nöõa, theá gian naøy coù chín haïng ngöôøi qua laïi. Theá naøo laø chín? Moät, ñoaùn bieát yù nghó cuûa ngöôøi; hai, nghe roài môùi bieát; ba, xem töôùng sau ñoù môùi bieát; boán, quaùn saùt nghóa lyù sau ñoù môùi bieát; naêm, bieát vò neám47 sau ñoù môùi bieát; saùu, bieát nghóa bieát vò neám48 sau ñoù môùi bieát; baûy, khoâng bieát nghóa khoâng bieát vò\*; taùm hoïc ôû söùc thaàn tuùc tö duy;49 chín, nghóa ñöôïc nhaän raát ít. Vöông töû, ñoù laø chín haïng ngöôøi xuaát hieän theá gian. Nhö vaäy, Vöông töû ngöôøi xem töôùng kia, trong taùm haïng ngöôøi, laø toät baäc nhaát, khoâng ai hôn ñöôïc.

Nay Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc chæ taäp thaàn tuùc, chöù khoâng hoïc phaùp khaùc. Tyø-kheo naøy thöôøng duøng thaàn tuùc thuyeát phaùp cho ngöôøi.

ÔÛ ñaây Tyø-kheo A-nan cuûa Ta xem töôùng maø ñoaùn bieát yù nghó cuûa ngöôøi, bieát Nhö Lai caàn caùi naøy, khoâng caàn caùi naøy; cuõng bieát Nhö Lai seõ noùi vieäc naøy, baûo xa lìa vieäc naøy. Taát caû ñeàu bieát roõ raøng. Nhö nay, khoâng coù ai vöôït leân treân Tyø-kheo A-nan veà vieäc xem roäng caùc nghóa kinh khoâng ñaâu khoâng khaép.

Laïi nöõa, Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc naøy coù theå hoùa moät thaân thaønh nhieàu thaân, roài hieäp trôû laïi thaønh moät. Tyø-kheo naøy ngaøy sau seõ dieät ñoä ôû giöõa hö khoâng. Ta khoâng thaáy ngöôøi naøo khaùc dieät ñoä nhö Tyø-kheo A-nan vaø Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc naøy.

Baáy giôø, Phaät laïi baûo caùc Tyø-kheo:

–Tyø-kheo ñeä nhaát trong haøng Thanh vaên cuûa Ta, bieán hoùa thaân hình coù theå lôùn hay nhoû, khoâng coù ai ñeå saùnh nhö Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc.

Baáy giôø, Vöông töû Maõn-hoâ töï tay chaâm ñoà aên thöùc uoáng cuùng döôøng chuùng Taêng.

Röûa baùt xong, oâng laáy gheá nhoû ngoài tröôùc Nhö Lai, chaép tay baïch Theá Toân:

–Cuùi xin Theá Toân cho pheùp Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc thöôøng ñeán nhaø con. Tuøy theo choã caàn duøng nhö y phuïc, caùc ñoà linh tinh khaùc cuûa Sa-moân, thaûy ñeàu nhaän taïi nhaø con. Con seõ cung caáp nhöõng thöù caàn duøng suoát ñôøi.

Phaät baûo Vöông töû:

–Vöông töû, oâng höôùng veà Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc saùm hoái, töï mình thöa thænh. Vì sao? Ngöôøi khoâng trí maø muoán phaân bieät ngöôøi coù trí; tröôøng hôïp naøy khoù gaëp. Noùi raèng ngöôøi trí coù theå phaân bieät ngöôøi trí, lyù naøy coù theå coù.

Baáy giôø Vöông töû Maõn-hoâ töùc thì höôùng veà Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc leã vaø töï xöng danh taùnh, caàu saùm hoái:

–Tyø-kheo ñaïi thaàn tuùc, con ñaõ sinh yù kinh maïn! Töø nay veà sau khoâng daùm taùi phaïm.

Cuùi xin ngaøi nhaän söï saùm hoái. Con khoâng daùm taùi phaïm.

Tyø-kheo Chu-lôïi-baøn-ñaëc ñaùp:

–Toâi nhaän oâng hoái loãi. Sau chôù taùi phaïm, cuõng chôù huûy baùng Hieàn thaùnh nöõa. Vöông töû neân bieát, chuùng sinh naøo huûy baùng Thaùnh nhaân taát seõ bò ñoïa vaøo ba ñöôøng aùc, sinh vaøo trong ñòa nguïc. Vöông töû haõy hoïc ñieàu naøy nhö vaäy.

Baáy giôø Phaät noùi phaùp vi dieäu cho Vöông töû Maõn-hoâ, khuyeán khích khieán hoan hyû,

47. Nguyeân Haùn: Vò 味 ; neân hieåu laø vaên cuù hay aâm vaän. ÔÛ ñaây, sau khi nghe vaên cuù cuûa ngöôøi kia roài môùi nhaän bieát. Xem cht. döôùi.

48. Haùn: Tri nghóa, tri vò 知義知味: “theo nghóa vaø vaên maø bieát”. Paøli: atthato byaójanato.

49. Tö duy thaàn tuùc 思惟神足 (Paøli: vìmaösaø-iddhipaøda); moät trong boán thaàn tuùc (Paøli: Cattaøro iddhipaødaø).

roài ngay treân choã ngoài dieãn noùi chuù nguyeän naøy:

*Teá töï: Löûa treân heát*

*Kinh saùch: Tuïng treân heát Coõi ngöôøi: Vua laø toân Caùc soâng: Bieån ñöùng ñaàu; Caùc sao: Traêng saùng nhaát AÙnh saùng: Maët trôøi nhaát*

*Treân döôùi cuøng boán phöông Nhöõng vaät coù hình daùng, Trôøi cuøng ngöôøi theá gian Phaät laø Ñaáng Toái Toân*

*Ai muoán caàu phöôùc kia*

*Cuùng döôøng Phaät Chaùnh Giaùc.50*

Theá Toân sau khi noùi baøi keä naøy xong, rôøi choã ngoài ñöùng daäy. Baáy giôø, Vöông töû Maõn-hoâ nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 10**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, A-nan baïch Theá Toân:

–Noùi Thieän tri thöùc, ñoù laø moät nöûa ngöôøi phaïm haïnh51, höôùng daãn ñöôøng laønh ñeán voâ

vi.

Phaät baûo A-nan:

–Chôù noùi vaày, raèng Thieän tri thöùc, ñoù laø moät nöûa ngöôøi phaïm haïnh. Vì sao? Thieän tri

thöùc laø toaøn boä ngöôøi phaïm haïnh, cuøng giuùp ñôõ, troâng coi, höôùng daãn nhau theo con ñöôøng laønh. Ta cuõng do Thieän tri thöùc maø thaønh Voâ thöôïng Chaùnh chaân Ñaúng chaùnh giaùc. Do thaønh ñaïo quaû, ñoä thoaùt chuùng sinh khoâng theå keå heát, thaûy ñeàu thoaùt sinh, laõo, beänh, töû. Do phöông tieän naøy maø bieát, Thieän tri thöùc laø toaøn boä ngöôøi phaïm haïnh.

Laïi nöõa, A-nan, neáu ngöôøi thieän nam keû tín nöõ thaân caän Thieän tri thöùc thì tín caên seõ ñöôïc taêng theâm, caùc phaåm ñöùc vaên, thí, hueä thaûy ñeàu ñaày ñuû. Gioáng nhö traêng ñang luùc troøn ñaày, aùnh saùng caøng taêng daàn gaáp boäi hôn tröôùc. Ñaây cuõng nhö vaäy, neáu coù ngöôøi thieän nam, keû tín nöõ naøo gaàn guõi Thieän tri thöùc thì tín, vaên, thí, hueä thaûy ñeàu taêng theâm. Do phöông tieän naøy maø bieát Thieän tri thöùc laø toaøn boä ngöôøi phaïm haïnh. Neáu ngaøy xöa Ta khoâng thaân caän Thieän tri thöùc, chaéc chaén khoâng gaëp Phaät Ñaêng Quang ñeå ñöôïc thoï kyù. Vì thaân caän Thieän tri thöùc neân Ta ñöôïc gaëp Phaät Ñeà-hoøa-kieät- la52 thoï kyù. Do phöông tieän naøy maø bieát Thieän tri thöùc laø toaøn boä ngöôøi phaïm haïnh.

50. Nguyeân Haùn: Tam-phaät 三 佛 , phieân aâm töø sambuddha. Xem kinh soá 4 phaåm 18.

51. Baùn phaïm haïnh chi nhaân 半梵行之人. Cf. No 99(1238). Paøli: upaññhamidaö, bhante, brahmacariyassa– yadidaö kalyaøòamittataø (…), “Baïch Theá Toân, moät nöûa ñôøi soáng phaïm haïnh naøy laø thieän höõu.”

52. Ñeà-hoøa-kieät-la 提和竭羅, phieân aâm cuûa töø Dìpaökaøra, töù dòch nghóa Ñaêng Quang 燈光 ôû treân. Cuõng dòch

A-nan, hieän taïi neáu theá gian khoâng coù Thieän tri thöùc seõ khoâng coù traät töï cuûa toân ti; cha meï, sö tröôûng, anh em, toâng thaân, taát seõ cuøng loaøi vôùi heo, choù khoâng khaùc, taïo caùc duyeân aùc, gieo toäi duyeân ñòa nguïc. Nhôø Thieän tri thöùc maø phaân bieät coù cha meï, sö tröôûng, anh em, toâng thaân.

Roài Theá Toân lieàn noùi keä naøy:

*Thieän höõu, phi aùc höõu Thaân phaùp, khoâng vi aên53 Daãn daét leân ñöôøng laønh Phaät noùi, thaân ñoù nhaát.*

Cho neân, A-nan, chôù noùi raèng Thieän tri thöùc laø moät nöûa phaïm haïnh.

Baáy giôø, A-nan sau khi nghe nhöõng ñieàuì Phaät daïy, hoan hyø phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 1154**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong nuùi Kyø-xaø-quaät, thaønh La-duyeät, cuøng vôùi ñaïi chuùng naêm traêm Tyø-kheo.

Luùc aáy, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân, bieán maát khoûi trôøi Tam thaäp tam, hieän ñeán choã Phaät, ñaûnh leã saùt chaân, roài ñöùng qua moät beân, baïch Phaät:

–Trôøi cuøng con ngöôøi coù nieäm töôûng gì? YÙ caàu mong nhöõng gì? Phaät baûo:

–Theá gian troâi noåi, taùnh chaát khoâng ñoàng, ñònh höôùng khaùc bieät, nieäm töôûng chaúng phaûi moät. Thieân ñeá neân bieát, voâ soá a-taêng-kyø kieáp xöa kia, Ta cuõng sinh yù nghó naøy: “Loaøi trôøi vaø chuùng sinh, yù thuù höôùng veà ñaâu? Öôùc nguyeän ñieàu gì? Töø kieáp ñoù ñeán nay, Ta khoâng thaáy taâm cuûa moät ai gioáng nhau.” Thích Ñeà-hoaøn Nhaân neân bieát, chuùng sinh theá gian khôûi töôûng ñieân ñaûo: Voâ thöôøng chaáp töôûng thöôøng, khoâng phaûi laïc cho laø töôûng laïc, khoâng ngaõ chaáp coù töôûng ngaõ, khoâng phaûi tònh chaáp coù töôûng tònh, ñöôøng chaùnh khôûi töôûng ñöôøng taø, aùc khôûi töông töôûng phöôùc, phöôùc khôûi töôûng aùc. Do phöông tieän naøy neân bieát, caên taùnh cuûa caùc loaøi chuùng sinh thaät khoù löôøng, taùnh haïnh chuùng khaùc bieät nhau. Neáu taát caû chuùng sinh ñeàu cuøng moät töôûng, khoâng coù nhieàu töôûng, thì khoâng theå nhaän bieát coù chín choã cö truù cuûa chuùng sinh55, cuõng khoù phaân bieät ñöôïc chín nôi cö truù cuûa chuùng sinh naøy; choã thaàn thöùc y töïa cuõng laïi khoù roõ, cuõng khoâng bieát coù taùm ñòa nguïc lôùn, cuõng khoù bieát nôi höôùng ñeán cuûa suùc sinh, khoâng phaân bieät coù söï khoå cuûa ñòa nguïc, khoâng bieát coù söï haøo quyù cuûa boán doøng hoï, khoâng bieát con ñöôøng daãn ñeán choã A-tu-luaân, cuõng laïi khoâng bieát coù trôøi Tam thaäp. Giaû söû taát caû ñeàu cuøng moät taâm, seõ nhö trôøi Quang aâm. Vì chuùng sinh coù nhieàu loaïi thaân khaùc nhau, nhieâu töôûng nieäm cuõng khaùc nhau. Cho neân bieát coù chín nôi cö truù cuûa chuùng sinh, chín nôi thaàn thöùc y töïa; bieát coù taùm ñòa nguïc lôùn, ba ñöôøng aùc, cho ñeán trôøi Tam thaäp tam. Do phöông tieän naøy maø bieát taùnh cuûa caùc loaøi chuùng

laø Nhieân Ñaêng, Ñính Quang.

53. Haùn: Phi vò thöïc 非為食. Thöùc aên, ñaây chæ caùc höôûng thuï vaät chaát.

54. Paøli: A.ix. 24 Sattaøvasa.

55. Cöûu chuùng sinh cö 九眾生居處. Xem kinh soá 1, phaåm 44. Paøli: nava sattaøvaøsaø.

sinh khoâng ñoàng, nhöõng ñieàu chuùng laøm ñeàu khaùc. Luùc aáy, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân baïch Theá Toân:

–Kyø dieäu thay, nhöõng ñieàu Nhö Lai ñaõ noùi! Taùnh vaø haønh cuûa chuùng sinh khoâng ñoàng, töôûng nieäm moãi khaùc. Vì haønh vi cuûa chuùng sinh kia khoâng ñoàng, neân ñöa ñeán xanh, vaøng, traéng, ñen,56 cao thaáp khoâng ñeàu.

Baïch Theá Toân, chö Thieân baän roän nhieàu vieäc, con muoán quay trôû veà trôøi. Phaät baûo Thích Ñeà-hoaøn Nhaân:

–Neân bieát ñuùng thôøi.

Luùc aáy Thích Ñeà-hoaøn Nhaân lieàn töø choã ngoài ñöùng daäy, ñaûnh leã saùt chaân Phaät, roài lui

ñi.

Thích Ñeà-hoaøn Nhaân sau khi nghe nhöõng ñieàu Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

Keä toùm taét:

*Chín cö, thaån, khoång töôùc Troùi buoäc, caên baûn phaùp Beänh, cuùng döôøng, Baøn-ñaëc Phaïm haïnh, töôûng ña daïng.*



56. Maøu saéc, ñaây chæ caùc saéc daân.